|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH THÁI BÌNH  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Ngành đào tạo: Tài chính Ngân hàng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 640/QĐ-ĐHTB, ngày 14/12/2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình)*

# 1. Tên học phần: Kinh tế vĩ mô Mã học phần: 010100626

**2. Số tín chỉ:** 03 (3, 0, 6)

**3. Trình độ:** Dành cho sinh viên năm thứ 2

**4. Phân bổ thời gian:**

- Lên lớp: 45 tiết ( 3 tiết lên lớp/tuần )

+ Lý thuyết/Thực hành/: 27 tiết

+ Seminar/Bài tập: 16 tiết

+ Kiểm tra: 02 tiết: Số bài kiểm tra định kỳ: 02 bài

- Tự học: (45x2) = 90tiết

**5. Điều kiện tiên quyết:** Kinh tế vi mô

**6. Mục tiêu của học phần:**

Sau khi hoàn tất học phần sinh viên có khả năng;

***6.1.******Về kiến thức*:**

Trang bị cho người học những kiến thức lý luận cơ bản về kinh tế vĩ mô như: Tổng sản phẩm quốc dân, thu nhập quốc dân; Tổng cầu và chính sách tài khóa; Tiền tệ và chính sách tiền tệ; Tổng cung và chu kỳ kinh doanh; Thất nghiệp và lạm phát; Kinh tế vĩ mô của nền kinh tế mở..

***6.2. Về kỹ năng:***

Người học biết dựa vào kiến thức cơ bản để phân tích, đánh giá, vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu bản chất của hiện tượng kinh tế, tính quy luật, xu hướng vận động của các hiện tượng và quy luật của kinh tế thị trường

***6.3. Về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm:***

- Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận, đánh giá đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam trong việc phát triển kinh tế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước.

- Hình thành tư duy độc lập, năng lực tự học, tự nghiên cứu khoa học.

- Có thái độ làm việc tích cực. Thái độ hợp tác, chia sẻ khi làm việc nhóm.

**7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Kinh tế học vĩ mô là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ sở khối ngành. Môn học nhằm hướng đến mục tiêu trang bị cho sinh viên: (i) hiểu biết về các khái niệm kinh tế vĩ mô cơ bản, cách thức đo lường các chỉ tiêu của nền kinh tế vĩ mô và mối quan hệ giữa chúng; (ii) hiểu biết về các chính sách của chính phủ trong điều hành kinh tế vĩ mô. Để đạt được các mục tiêu trên, môn học sẽ cung cấp cho sinh viên các vấn đề cơ bản của kinh tế học vĩ mô: Tổng sản phẩm và thu nhập quốc dân; Tổng cầu và chính sách tài khoá; Tiền tệ và chính sách tiền tệ; Tổng cung và chu kỳ kinh doanh; Thất nghiệp và lạm phát từ đó giúp sinh viên hướng giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tế.

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

Tham dự học, thảo luận, kiểm tra, theo qui chế 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15 tháng 08 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, qui chế học vụ hiện hành của trường Đại học Thái Bình.

- Dự lớp: trên 80%.

- Tham gia đầy đủ 02 bài kiểm tra, 1 bài tiểu luận, tham dự kỳ thi kết thúc học phần

- Tự học: 90 tiết

- Khác: Theo yêu cầu của giảng viên

+ Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.

+ Trả lời và làm đầy đủ các câu hỏi và bài tập của mỗi chương. Tích cực tham gia vào quá trình thảo luận, thực hành làm bài tập trên lớp. Có đầy đủ điểm thường xuyên, điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận, làm bài tập ở nhà theo yêu cầu của giảng viên.

+ Thực hiện đủ các bài thảo luận nhóm

**9. Tài liệu học tập:**

**- Giáo trình chính**:

[1] Trường Đại học Thái Bình, Tập bài giảng *Kinh tế vĩ mô* – Hệ Đại học

[2] Trường đại học Thái Bình, Bài tập vận dụng và câu hỏi trắc nghiệm kinh tế học vi mô.

**- Tài liệu khác:**

[3] Nguyễn Văn Ngọc; PGS.TS. Hoàng Yến, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, *Hướng dẫn giải bài tập kinh tế vĩ mô* , NXB Lao động, Hà Nội, 2013.

[4] PGS.TS Nguyễn Văn Dần, Học viện Tài chính, *Kinh tế học vĩ mô*, NXB Tài chính, Hà Nội, 2007.

[5] GS.TS. Vũ Đình Bách, (2001), *Những vấn đề cơ bản về kinh tế vĩ mô*, NXB Thống kê.

[6] Nguyễn Văn Công, (2009), *Bài giảng và thực hành lý thuyết kinh tế vĩ mô*, NXB Lao động.

**10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:**

Thực hiện theo Quyết định số 17/VBHN ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT và Thông tư số 57/2012/TT- BGDĐT về “Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ”; Quyết định số 337/QĐ - ĐHTB ngày 15 tháng 7 năm 2019 của trường Đại học Thái Bình ban hành “Quy chế đào tạo Đại học theo hệ thống tín chỉ tại trường Đại học Thái Bình”;

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Điểm thành phần** | **Quy định** | **Trọng số** | **Ghi chú** |
| 1 | Điểm đánh giá giảng viên: | Đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà. | 10% |  |
| 2 | Điểm kiểm tra định kỳ | 02 bài kiểm tra, 01 bài tiểu luận | 30% |  |
| 3 | Thi kết thúc học phần | 01 bài thi | 60% | Thi: Tự luận - Trắc nghiệm  Thời gian thi 90 phút |

**11. Thang điểm**: Sử dụng thang điểm điểm 10 cho tất cả các hình thức đánh giá trong

học phần.

**12. Nội dung chi tiết học phần:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHƯƠNG** | **TÊN CHƯƠNG** | **LÝ THUYẾT**  **(tiết)** | **Seminar/Bài tập (tiết)** | **Kiểm tra**  **(tiết)** |
| 1 | Chương 1: Tổng quan về kinh tế học vĩ mô | 4 | 2 | 0 |
| 2 | Chương 2: Tổng sản phẩm và thu nhập quốc dân | 6 | 3 | 0 |
| 3 | Chương 3: Thất nghiệp và lạm phát | 5 | 3 | 1 |
| 4 | Chương 4: Tổng cầu và chính sách tài khóa | 5 | 4 |  |
| 5 | Chương 5: **Tiền tệ và chính sách tiền tệ** | 5 | 3 | 1 |
| 6 | **Chương 6: Tổng cung và chu kỳ kinh doanh** | 2 | 1 |  |
| **Tổng cộng:** | | **27** | **16** | **2** |

**13. Hình thức và nội dung từng tuần:**

| **Hình thức TC dạy học** | **Nội dung** | **Thời gian (tiết)** | **Yêu cầu SV chuẩn bị và địa chỉ tư liệu** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần 1** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | **Chương 1: Tổng quan về kinh tế học vĩ mô**  ***I. Khái niệm, đặc trưng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế học***  1. Khái niệm kinh tế học  2. Những đặc trưng cơ bản của kinh tế học  3. Phương pháp luận nghiên cứu kinh tế học  ***II. Tổ chức kinh tế của một nền kinh tế hỗn hợp***  1. Ba vấn đề kinh tế cơ bản của một nền kinh tế  2. Mô hình kinh tế  3. Các nền kinh tế  4. Cơ chế hoạt động của nền kinh tế  5. Các yếu tố sản xuất  ***III. Một số quy luật kinh tế cơ bản***  1. Chi phí cơ hội  2. Quy luật khan hiếm  3. Quy luật lợi suất giảm dần  4. Quy luật thu nhập giảm dần và chi phí tương đối ngày càng tăng | 2 | - Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong **Tài liệu [1]**.  - Đọc các nội dung có liên quan trong **Tài liệu [4], [5],[6]**  - Làm bài tập chương 1  (**Tài liệu [2]**)  **Tài liệu [3]**  **Đọc thêm**  **Tài liệu [4]:** Chương 1 (tr5 - tr24).  **Tài liệu [5]:** Chương 1 (tr10 - tr33)  **Tài liệu [6]:**  Chương 1 (tr5 - tr33) |  |
| Bài tập | Bài tập chương 1 | 1 | **Tài liệu [2]**  Chương 1  **Tài liệu [3]** |  |
| Tự học | - Làm bài tâp chương 1  - Chuẩn bị nội dung bài mới chương 1 (IV,V,VI,VII) | 6 | **Tài liệu [1]**  Chương 1  **Tài liệu [2]** |  |
| **Tuần 2** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | ***IV. Phân tích cung cầu***  1. Phân tích cầu  2. Phân tích cung  3. Cân bằng cung cầu  ***V. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế học vĩ mô***  1. Đối tượng nghiên cứu  2. Phương pháp nghiên cứu  ***VI. Mục tiêu và công cụ chính sách điều tiết vĩ mô***  1. Các mục tiêu kinh tế vĩ mô  2. Các công cụ chính sách  ***VII. Tổng cung và tổng cầu***  1. Tổng cầu  2. Tổng cung  3. Mô hình cân bằng tổng cung - tổng cầu | 2 | - Chuẩn bị và đọc trước:  Nội dung bài học trong **Tài liệu [1]**.  - Đọc các nội dung có liên quan trong **Tài liệu [4], [5]**  - Làm bài tập chương 1  (**Tài liệu [2]**)  **Tài liệu [3]:**  Đọc thêm  **Tài liệu [4]:** Chương 1 (tr35 - tr53)  **Tài liệu [5]**: Chương 1 (tr33 - tr42) |  |
| Bài tập | Làm bài tập chương 1 | 1 | **Tài liệu [2]**Chương 2  **Tài liệu [3]** |  |
| Tự học | Chuẩn bị nội dung bài mới chương 2 (I,II) | 6 | **Tài liệu [1]**  Chương 2  **Tài liệu [2]** |  |
| **Tuần 3** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | **Chương 2: Tổng sản phẩm và thu nhập quốc dân**  ***I. Tổng sản phẩm quốc nội, tổng sản phẩm quốc dân***  1. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP)  2. Tổng sản phẩm quốc dân (GNP)  3. Sự khác nhau giữa GNP và GDP  ***II. Phương pháp xác định tổng sản phẩm quốc nội***  1. Sơ đồ luân chuyển kinh tế vĩ mô 2. Phương pháp xác định GDP | 3 | - Chuẩn bị và đọc trước:  Nội dung bài học trong **Tài liệu [1]**.  - Đọc các nội dung có liên quan trong **Tài liệu [4], [5]**  - Làm bài tập chương 2  (**Tài liệu [2]**)  **Tài liệu [3]:**  Đọc thêm  **Tài liệu [4]:**  Chương 2 (tr57 - tr77) |  |
| Tự học | - Làm bài tập chương 2  - Chuẩn bị nội dung bài mới chương 2 (III,IV) | 6 | **Tài liệu [2]**  Chương 2  **Tài liệu [3]** |  |
| **Tuần 4** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | ***III. Mối quan hệ giữa các chỉ tiêu phản ánh kết quả của nền kinh tế***  1. Quan hệ giữa GNP và GDP  2. Quan hệ giữa GNP và tổng sản phẩm quốc dân ròng (NNP) 3. Quan hệ giữa thu nhập quốc dân (Y) và thu nhập khả dụng (YD)  ***IV. Các đồng nhất thức kinh tế vĩ mô cơ bản***  1. Đồng nhất thức tiết kiệm và đầu tư  2. Đồng nhất thức mô tả mối quan hệ giữa các khu vực trong nền kinh tế  3. Đồng nhất thức mô tả mối quan hệ giữa tổng các khoản bơm vào nền kinh tế và tổng các khoản rút ra | 3 | - Chuẩn bị và đọc trước:  Nội dung bài học trong **Tài liệu [1]**.  - Đọc các nội dung có liên quan trong **Tài liệu [4], [5]**  - Làm bài tập chương 2  (**Tài liệu [2]**)  **Tài liệu [3]:**  **Tài liệu [4]:** Chương 2 (tr70 - tr71)  **Tài liệu [5]:** Chương 2 (tr59 - tr66) |  |
| Tự học | Làm bài tập chương 2 | 6 | **Tài liệu [2]** Chương 2  **Tài liệu [3]** |  |
| **Tuần 5** |  |  |  |  |
| Bài tập | Ôn tập bài tập chương 2 | 3 | **Tài liệu [1]** Chương 2  **Tài liệu [2]** |  |
| Tự học | Chuẩn bị nội dung bài mới chương 3 | 6 | **Tài liệu [1]** Chương 3  **Tài liệu [2]** |  |
| **Tuần 6** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | **Chương 3: Thất nghiệp và lạm phát**  ***I. Thất nghiệp***  1. Thế nào là thất nghiệp  2. Tác hại của thất nghiệp  3. Phân loại thất nghiệp  4. Tỷ lệ thất nghiệp  5. Hạ thấp tỷ lệ thất nghiệp | 2 | - Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong **Tài liệu [1]**.  - Đọc các nội dung có liên quan trong **Tài liệu [4], [5]**  Đọc thêm  **Tài liệu [5]:** Chương 5 (tr156-tr164) |  |
| Tự học | Chuẩn bị nội dung bài mới chương 3 mục II, III, IV | 6 | **Tài liệu [1]** Chương 3  **Tài liệu [2]** |  |
| Kiểm tra - Đánh giá | Sinh viên làm bài kiểm tra 01 tiết | 1 | **Tài liệu [1]**  Chương 1-2  Đọc thêm  **Tài liệu [2], [3]** |  |
| **Tuần 7** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | ***II. Lạm phát***  1. Khái niệm và phân loại lạm phát  2. Các nguyên nhân gây ra lạm phát  3. Những tổn thất xã hội của lạm phát  ***III. Mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp***  1. Đường Phillips ban đầu  2. Đường Phillips mở rộng  3. Đường Phillips dài hạn  ***IV. Các giải pháp khắc phục lạm phát*** | 3 | - Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong **Tài liệu [1]**.  - Đọc các nội dung có liên quan trong **Tài liệu [4], [5]**  - Làm bài tập chương 5, 6 (**Tài liệu [2]**)  **Tài liệu [3]:**  Đọc thêm  **Tài liệu [4]:** Chương 5(tr115-tr130**)** Chương 9 (tr229-tr250)  **Tài liệu [5]:** Chương 5 (tr164-tr191) |  |
| Tự học | Chuẩn bị bài tập chương 3 | 6 | **Tài liệu [1]** Chương 4  Đọc thêm  **Tài liệu [2], [3]** |  |
| **Tuần 8** |  |  |  |  |
| Bài tập | Ôn tập bài tập chương 3 | 3 | **Tài liệu [2,3]**  Chương 3 |  |
| Tự học | Chuẩn bị nội dung bài mới chương 4 | 6 | **Tài liệu [1]**Chương 4  Đọc thêm  **Tài liệu [4], [5]** |  |
| **Tuần 9** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | **Chương 4: Tổng cầu và chính sách tài khóa**  ***I. Tổng cầu trong mô hình giản đơn***  1. Hàm tiêu dùng (C)  2. Hàm đầu tư (I)  3. Hàm tổng cầu và phương pháp xác định sản lượng cân bằng  4. Số nhân chi tiêu (m)  ***II. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng có sự tham gia của chính phủ***  1. Chi tiêu của Chính phủ và tổng cầu  2. Thuế và tổng cầu  ***III. Tổng cầu trong nền kinh tế mở***  1. Hàm XN khẩu theo SL  2. Cán cân thương mại  3. Hàm tổng cầu của nền kinh tế mở  4. Xác định sản lượng cân bằng | 3 | - Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong **Tài liệu [1]**.  - Đọc các nội dung có liên quan trong **Tài liệu [3],[4],[5]**  **Tài liệu [1]:**  Chương 4  Đọc thêm  **Tài liệu [3]:** Chương 7 (tr153-tr181)  **Tài liệu [4]:** Chương 3 (tr83 - tr86)  **Tài liệu [5]:** Chương 3 (tr67 - tr78) |  |
| Tự học | - Làm bài tập chương 4  - Chuẩn bị nội dung KT | 6 | **Tài liệu [1]** Chương 4  **Tài liệu [2]** |  |
| **Tuần 10** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | ***IV. Chính sách tài khóa***  1. Chính sách tài khoá trong lý thuyết  2. Chính sách tài khóa trong thực tế  3. Chính sách tài khoá và vấn đề thâm hụt Ngân sách  4. Thâm hụt ngân sách và vấn đề tháo lui đầu tư  5. Các biện pháp tài trợ cho thâm hụt ngân sách | 2 | - Chuẩn bị và đọc trước:  Nội dung bài học trong **Tài liệu [1]**.  - Đọc các nội dung có liên quan trong **Tài liệu [4], [5]**  - Làm bài tập chương4  (**Tài liệu [2]**)  **Tài liệu [4]:** Chương 5 (tr173-tr201) chương 4 (tr127-tr129) |  |
| Tự học | Chuẩn bị nội dung bài tập chương 4 | 6 | **Tài liệu [1]**  Chương 4  **Tài liệu [2]** |  |
| Kiểm tra - Đánh giá | Hướng dẫn, kiểm tra tiến độ tiểu luận 01 tiết | 1 | **Tài liệu [1]**  Chương 4  **Tài liệu [2]** |  |
| **Tuần 11** |  |  |  |  |
| Bài tập | Làm bài tập chương 4 | 3 | **Tài liệu [2]**  Chương 4  **Tài liệu [3]** |  |
| Tự học | Chuẩn bị nội dung chương 5 | 6 | **Tài liệu [1]**  Chương 5  Đọc thêm  **Tài liệu [3], [4]** |  |
| **Tuần 12** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | **Chương 5: Tiền tệ và chính sách tiền tệ**  ***I. Khái niệm, chức năng và phân loại tiền***  1. Khái niệm  2. Chức năng  3. Phân loại  ***II. Thị trường tiền tệ***  1. Cầu tiền tệ (MD)  2. Cung tiền tệ (MS)  3. Ngân hàng Trung ương và các công cụ điều tiết cung tiền | 2 | - Chuẩn bị và đọc trước:  Nội dung bài học trong **Tài liệu [1]**.  - Đọc các nội dung có liên quan trong **Tài liệu [3], [4]**  - Làm bài tập chương 5  (**Tài liệu [2]**)  **Tài liệu [1]:**  Chương 5 (I, II, III)  Đọc thêm  **Tài liệu [3]:** Chương 8 (tr197-tr218)  **Tài liệu [4]:** Chương 4 (tr129-tr137) |  |
| Bài tập | Bài tập chương 5 | 1 | **Tài liệu [2]**  Chương 5  **Tài liệu [3]** |  |
| Tự học | Chuẩn bị nội dung bài mới chương 5 (III,IV)  Làm bài tập chương 5 | 6 | **Tài liệu [1]**  Chương 5  **Tài liệu [2]** |  |
| **Tuần 13** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | ***III. Cân bằng thị trường tiền tệ***  1. Trạng thái cân bằng của thị trường tiền tệ  2. Thay đổi trạng thái cân bằng của thị trường tiền tệ  ***IV. Tiền tệ, lãi suất và tổng cầu***  1. Lãi suất với tiêu dùng, đầu tư và xuất khẩu ròng  2. Mô hình IS - LM  ***V. Chính sách tài khóa, tiền tệ và sự phối hợp hai chính sách này***  1. Chính sách tài khoá  2. Chính sách tiền tệ  3. Phối hợp chính sách tài khoá và tiền tệ | 3 | - Chuẩn bị và đọc trước:  Nội dung bài học trong **Tài liệu [1]**.  - Đọc các nội dung có liên quan trong **Tài liệu [4], [5]**  - Làm bài tập chương 5  (**Tài liệu [2]**)  **Tài liệu [3]:**  Đọc thêm  **Tài liệu [5]:** Chương 8 (tr218-tr225)  **Tài liệu [6]:** Chương 3 (tr124-tr139) |  |
| Tự học | Chuẩn bị ôn tập bài tập chương 5  Chuẩn bị kiểm tra | 6 | **Tài liệu [1]**  Chương 5  **Tài liệu [2]** |  |
| **Tuần 14** |  |  |  |  |
| Bài tập | Ôn tập bài tập chương 5 | 2 | **Tài liệu [2]**  Chương 5  **Tài liệu [3]** |  |
| Tự học | Chuẩn bị bài mới chương 6 | 6 | **Tài liệu [1]**  Chương 10,11,12,13  Đọc thêm  **Tài liệu [2]** |  |
| Kiểm tra - Đánh giá | Sinh viên làm bài kiểm tra 01 tiết | 1 | **Tài liệu [1]**  Chương 5  **Tài liệu [2]** |  |
| **Tuần 15** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | **Chương 6: Tổng cung và chu kỳ kinh doanh**  ***I. Tổng cung và thị trường lao động***  1. Thị trường lao động  2. Giá cả, tiền công và việc làm  3. Hai trường hợp đặc biệt của đường tổng cung ngắn hạn  4. Đường tổng cung thực tế ngắn hạn  ***II. Mối quan hệ giữa tổng cung, tổng cầu và quá trình tự điều chỉnh của nền kinh tế***  1. Mối quan hệ giữa tổng cung và tổng cầu  2. Sự điều chỉnh trong ngắn hạn, trung hạn, dài hạn  ***III. Chu kỳ kinh doanh***  ***Hệ thống lại kiến thức*** | 2 | - Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong **Tài liệu [1]**.  - Đọc các nội dung có liên quan trong **Tài liệu [4], [5]**  - Làm bài tập chương 6  (**Tài liệu [2]**)  **Tài liệu [1]:**  Chương 6  Đọc thêm  **Tài liệu [4]:** Chương 7 (tr300-tr307) |  |
| Bài tập | Ôn tập bài tập chương 6 | 1 | **Tài liệu [1]**  Chương 5  **Tài liệu [2]** |  |
| Tự học | Ôn tập nội dung kiến thức để thi kết thúc học kỳ | 6 | **Tài liệu [1]**  **Tài liệu [2]**  Đọc thêm các tài liệu tham khảo |  |

14. Nguồn lực giảng dạy học phần:

14.1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị:

* Phòng học: Phòng lý thuyết
* Trang thiết bị: Máy tính, máy chiếu, âm thanh

**14.2. Giảng viên giảng dạy:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Học hàm, học vị. Họ và tên** | **Điện thoại** | **Email** |
| 1 | TS. Phạm Thị Ánh Nguyệt | 036.606.9380 | pnguyet0806@gmail.com |
| 2 | ThS. Phạm Hữu Năm | 0396.175.826 | namphamhuu1511@gmail.com |

**15. Các quy định chung**

|  |  |
| --- | --- |
| Cam kết của giảng viên | Giảng đúng kế hoạch giảng dạy, đúng đề cương chi tiết học phần và đúng thời lượng tiết học, thời gian quy định |
| Quy định về tham dự lớp học | Trang phục theo quy định của Trường, Khoa; có giáo trình, tài liệu môn học |
| Quy định về hành vi trong lớp học | Nghiêm túc, tích cực |
| Quy định về học vụ | Làm đầy đủ các yêu cầu của giảng viên. |
| Các quy định khác | Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường |

*Thái Bình, ngày 10 tháng 08 năm 2019*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA**  **TS. Phạm Thị Ánh Nguyệt** |  | **TRƯỞNG BỘ MÔN**  **TS. Phạm Thị Ánh Nguyệt** |